

Bản án số: 65/2018/HSST

Ngày: 08-06-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hoàng
2/ Bà Khưu Thị Ngọc Bích

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 24 tháng 04 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 15/05/2018 đối với bị cáo:

Trần Kim L; sinh năm: 1991; tại Tp. H; thường trú: 764/50/2525 P, phường 13, quận G, Tp. H; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con con ông Trần Duy N và bà Vũ Thị L; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Tạm giam từ ngày: 08/01/2018 - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 ngày 08/01/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, công an quận T tiến hành kiểm tra hành chính quán Bar N tại địa chỉ số 289 T, phường T, quận T, bắt quả tang Trần Kim L là nhân viên của quán Bar có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi L đang lấy từ trong túi áo khoác 01 gói nylon đựng ma túy bên trong có 01 gói ny lon gồm: 01 gói nhỏ chứa tinh thể không màu (ký hiệu niêm phong M1) và 01 gói bên trong có 04 gói nhỏ chứa tinh thể không màu (ký hiệu niêm phong M4). Qua khám xét thu giữ trong bóp của L thu giữ thêm 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu niêm phong M3).

Ngoài ra thu giữ trong thùng rác của quán Bar 01 gói nylon chứa 15 viên nén có hình tròn màu hồng có chữ LV(ký hiệu niêm phong M2), khi công an vào quán tiến hành kiểm tra khách chạy toán loạn nên không biết là của ai.

Tại cơ quan điều tra L khai nhận 06 gói ny lon là ma túy L mua của một người tên V sau để bán lại cho khách vào quán chơi kiếm lời tuy nhiên chưa kịp bán thì bị bắt. Còn 15 viên nén có hình tròn màu hồng có chữ LV khi đó hơn 100 khách chạy toán loạn nên không biết của ai đã ném trong thùng rác.

Qua giám định mẫu M1 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3034gram loại Ketamine; mẫu M3 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,0184gram loại Ketamine và mẫu M4 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,1133gram loại Ketamine.

Qua giám định Còn 15 viên nén có hình tròn màu hồng có chữ LV(M2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,8982gram loại MDMA.

Vật chứng:

- 01 chiếc xe máy hiệu Vespa biển số 59V1-57989 là tài sản của chị Nguyễn Thị Minh N chị N cho L sử dụng đi làm chị N không biết L phạm tội. Cơ quan Công an đã trả cho chị N.

- 03 gói niêm phong ghi số 279 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình H(bên trong có chứa ma túy Ketamine).

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen số Imel: 355372081641601 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imel: 357300088578623.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 24 tháng 04 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Trần Kim L về tội:"mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo L từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

- Bị cáo Trần Kim L thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì gia đình chỉ con có mẹ già bị bệnh tim cấp độ 3, không có khả năng lao động, bị cáo là lao động chính để kiếm tiền nuôi mẹ, ngày bị cáo quyết định bán ma túy là ngày mẹ bị cáo đang nằm viện không có tiền để thanh toán viện phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 0 giờ ngày 08/01/2018 Trong lúc phục vụ quán Bar Trần Kim L đã mua 06 gói nylon ma túy qua giám định có khối lượng 2,4351 gram là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine rồi bán lại cho các đối tượng (khách) vào quán Bar chơi để kiếm lời; khi cơ quan Công an vào kiểm tra bắt quả tang và thu giữ trên người của L số ma túy trên, đưa về công an phường xử lý.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, như bản cáo trạng đã truy tố theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo L, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, mẹ bị cáo bị bệnh không có sức lao động bị cáo là lao động chính nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Riêng tên V cơ quan công an tiếp tục truy xét khi nào bắt giữ làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 chiếc xe máy hiệu Vespa biển số 59V1-57989 là tài sản của chị Nguyễn Thị Minh N chị N cho L sử dụng đi làm chị N không biết L phạm tội. Cơ quan Công an đã trả cho chị N nên không xem xét thêm.

- 03 gói niêm phong ghi số 279 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình H (bên trong có chứa ma túy Ketamine, MDMA) là vật chứng vụ án xét không được phép lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen số Imel: 355372081641601 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imel: 357300088578623 là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Kim L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Kim L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 08 tháng 01 năm 2018.

[2] Áp dụng Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 .

- Tịch thu tiêu hủy 03 gói niêm phong ghi số 279 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình H (bên trong có chứa ma túy Ketamine).

- Trả lại cho bị cáo L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen số Imel: 355372081641601 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng xám số Imel: 357300088578623 .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 81/PNK ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại kho vật chứng Công an quận T).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Kim L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. H; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận T; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TP. H; (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thị hành án dân sự quận T; (1)
- Thị hành án hình sự; (2)
- Người bị hại; -Lưu, hồ sơ. (2)
- (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ

